

Tây Ninh, ngày 31 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính công bố mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trồng trọt, Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 178/QĐ-BNN-LN ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 288/TTr-SNN ngày 19 tháng 01 năm 2024.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính công bố mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trồng trọt, Lâm nghiệp (ban hành mới: 06 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 01 thủ tục hành chính cấp huyện; sửa đổi, bổ sung: 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh) thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh (danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov).

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời, địa phương hóa và cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện việc xây dựng và cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính gắn với mã thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đồng thời, công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông tham định các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được cập nhật mã thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Thông báo cho Văn phòng UBND tỉnh để làm cơ sở trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung: Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố, công khai quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTTHC - VP Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTPVHCC; KT; KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

(Hàng) *ý*





Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI, SỬA ĐỔI BỎ SUNG TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT, LÂM NGHIỆP THUỘC THÀM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
* CẤP TỈNH (06 THỦ TỤC)			
1	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (1.012001)	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và PTNT
2	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (1.012002)	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và PTNT
3	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.011999)	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và PTNT
4	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng (1.012003)	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và PTNT
5	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng (1.012004)	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và PTNT
6	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.012000)	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và PTNT
* CẤP HUYỆN (01 THỦ TỤC)			
7	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái (3.000250)	Lâm nghiệp	UBND cấp huyện

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỎ SUNG (CẤP TỈNH)

Số TT	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức (1.000055.000.00.00.H53)	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức (1.000055.000.00.00.H53)	Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT